

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày 30/6/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Lương Đức Long**;

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư - Giáo viên nghỉ hưu
2. Ông Nông Văn Thịnh - Cán bộ nghỉ hưu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Triệu Đức Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự đã thụ lý số: 39/2023/TLST- HS ngày 26/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXX-ST ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đoàn Minh Q**, giới tính: Nam, sinh ngày 31/10/2005 tại huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú và chỗ ở: Xóm L, xã V, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 9/12

Bố đẻ: Đoàn Thanh H – sinh năm 1984; Mẹ đẻ: Dương Thị L – sinh năm 1985. Vợ: Chưa có.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Nhân thân: Tháng 4/2021 bị Công an huyện Phú Lương xử phạt hành chính về hành vi “Kích động, xúi dục người khác đánh nhau”

Bị cáo tại ngoại, Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lý Hồng K**, giới tính Nam, sinh ngày 28/11/2000 tại huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú và chỗ ở: Xóm Đ, xã A, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 9/12

Bố đẻ: Lý Văn H – sinh năm 1972; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T – sinh năm 1973. Vợ: Chưa có.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2023. Hiện đang tạm giam tại nhà giữ Công an huyện Phú Lương.- Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Đặng Phúc Đ**, giới tính: Nam sinh ngày 20/02/1991 tại huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú và chỗ ở: TDP G, thị trấn G, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 9/12

Bố đẻ: Đặng Phúc H – sinh năm 1963; Mẹ đẻ: Tống Thị T – sinh năm 1966. Vợ: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản”.

Tháng 10/2017 bị Công an huyện Phú Lương xử phạt hành chính về hành vi “Đánh nhau”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2023. Hiện đang tạm giam tại nhà giữ Công an huyện Phú Lương. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trần Huy H – sinh năm 2002. Có mặt tại phiên tòa.

Trú tại: Tổ 1, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

- *Người có làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1990. Vắng mặt

Trú tại: Xóm Ph, xã P, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

2. Chị Vũ Thị H – sinh năm 1981. Vắng mặt

Trú tại: Xóm P - D, xã P, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Dương Văn B – sinh năm 2001. Vắng mặt

Trú tại: Xóm T, xã P, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Đoàn Vũ L – sinh năm 2001. Vắng mặt

Trú tại: Xóm T, xã V, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

4. Chị Lò Thị T – sinh năm 2003. Vắng mặt

Trú tại: Xóm L, xã P, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người bào chữa cho bị cáo Q:* Khuông Thanh Đ - Trợ giúp viên,

Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 21/12/2022, Lò Thị V – sinh năm 2003 có tổ chức sinh nhật tại quán lẩu Minh Phương thuộc xóm T, xã P, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Vui có mời một số bạn bè gồm Lý Hồng K, Đặng Phú Đ, Đoàn Minh Q, Trần Huy H và một số người khác dự liên hoan. Đến 21 giờ cùng ngày cả nhóm rủ nhau đến quán Karaoke Sơn Hà thuộc xóm Phố Giá- Dộc Mầu, xã Phấn Mễ thuê phòng VIP 6 để hát. Khi bắt đầu hát Trần Huy H ngồi cạnh và cầm tay Lò Thị Vui. Q có quan hệ yêu đương với Vui nên Q có thái độ bức tức với H. Q ra bảo với K là phải đánh cho H một trận. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì Q và K đang ngồi uống nước tại bàn ở cuối hành lang thì thấy H ra khỏi phòng hát và đứng trước quầy lễ tân để nghe điện thoại. Lập tức K cầm ống điều cày bằng tre dài khoảng 60-70 cm, đường kính 04cm để ở chân bàn uống nước vụt liên tiếp 02 nhát vào người H. H dơ tay trái lên đỡ thì bị vụt vào khuỷu tay trái làm ống điều cày rơi xuống đất. K tiếp tục dùng tay, chân đánh H. Q nhặt ống điều lên vụt 03 nhát vào khuỷu tay và bắp tay trái của H. Được mọi người can ngăn, H bỏ ra ngoài quán. Q chạy vào phòng hát gọi Đ ra để đánh H. Đ ra ngoài hành lang rồi nhặt 02 vỏ chai bia Hà Nội đuổi theo H. Khi H đến cửa phòng VIP 4 thì Đ dùng chai bia ném về

phía H nhưng không trúng. Đ tiếp tục đuổi H đến sân quán hát, dùng tay phải đập 01 nhát chai bia vào gáy của H làm chai bia rơi xuống đất. H loạng choạng bỏ chạy ra Quốc lộ 3. Nhóm của Đ, Q và K đuổi theo nhưng không kịp nên quay lại và ra về.

Anh Trần Huy H sau khi chạy thoát đã gọi bạn đưa xuống Bệnh viện A cấp cứu đến ngày 27/12/2022 ra viện. Ngày 28/12/2022 tiếp tục vào Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái nguyên điều trị tiếp đến ngày 05/01/2023 thì ra viện.

Ngày 22/12/2022, Trần Huy H có đơn tố giác tội phạm. Công an xã Phấn Mễ đã lập biên bản sự việc và chuyển đến cơ quan CSĐT- Công an huyện Phú Lương giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bệnh án ngoại khoa số NGIK 38159/22 của Bệnh viện A Thái Nguyên chuẩn đoán: Gãy phần dưới xương cẳng tay, gãy kín; khi vào khoa chưa điều trị, vết thương đầu, gãy mỏm khuỷu cẳng tay trái.

Tại Giấy chuyển viện của Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên chuẩn đoán: SO8-tổn thương nội sọ (Chấn thương sọ não kín) S52.0 - Gãy xương đầu trên của xương trụ bên trái.

Tại Bệnh án ngoại khoa số NGTK 22374791 của Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên chuẩn đoán: (Nơi chuyển đến: Tổn thương nội sọ. Khám cấp cứu: Chấn động (S06.6). Gãy phần dưới xương cẳng tay. Khi vào khoa điều trị: gãy mỏm khuỷu cẳng tay trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 994/TgT ngày 23/12/2022 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh thái Nguyên kết luận : Dấu hiệu chính qua giám định: Hiện tại có 01 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 1%. Hiện bệnh nhân đang điều trị tại Bệnh viện, có thể có những tổn thương chưa thể đánh giá, xác định được ngay nên sau khi ra viện Cơ quan Cảnh sát điều tra có thể trưng cầu giám định bổ sung.

Ngày 06/02/2023 cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung giám định tỷ lệ thương tật đối với Trần Huy H.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung số 96/TgT ngày 07/02/2023 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh thái Nguyên kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định. Gãy mỏm khuỷu cẳng tay (T), hiện tại có 02 sẹo vết thương kích thước nhỏ;. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Quá trình điều tra Đoàn Minh Q, Lý Hồng K, Đặng Phúc Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lý Hồng K tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Trần Huy H số tiền là 20.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSPL ngày 26/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đoàn Minh Q, Lý Hồng K, Đặng Phúc Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKSND huyện Phú Lương giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS (Bị cáo K áp dụng thêm tình tiết điểm b khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo Q áp dụng Điều 91; 101 của BLHS) xử phạt bị cáo K mức án từ 24 đến 30 tháng tù. Bị cáo Đ mức án từ 36 đến 42 tháng tù. Bị cáo Q mức án 18 đến 24 tháng tù. Bị cáo Q và bị cáo Đ bồi thường cho anh H mỗi bị cáo số tiền là 15.437.000 đồng. Các bị cáo chịu án phí theo pháp luật.

Luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Q: Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ. Việc nhận định các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đầy đủ. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị. Cụ thể là 18 tháng tù.

Các bị cáo không bào chữa, không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Bị hại không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.} Về căn cứ buộc tội:

- Bị cáo Q khai: Tối ngày 21/12/2022, bị cáo cùng với Lý Hồng K, Đặng Phúc Đ, Đoàn Minh Q, Trần Huy H và một số người khác đến dự sinh nhật của Lò Thị Vui. Đến 21 giờ cùng ngày tất cả rủ nhau đến quán Karaoke Sơn Hà thuộc xóm Phố Giá - Dộc Máu, xã Phấn Mễ thuê phòng VIP 6 để hát. Khi hát Trần Huy H ngồi cạnh và cầm tay Lò Thị Vui. Do bị cáo có quan hệ yêu đương với Vui nên bị cáo có thái độ bức tức với H. Bị cáo ra bảo với K là phải đánh cho H một trận. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày khi bị cáo và K đang ngồi uống nước tại bàn ở cuối hành lang thì thấy H ra khỏi phòng hát và đứng trước quầy lễ tân để nghe điện thoại. K cầm ống điều cày bằng tre dài khoảng 60 -70 cm, đường kính 04cm để ở chân bàn uống nước vụt liên tiếp 02 nhát vào người H. H dơ tay trái lên đỡ thì bị vụt vào khuỷu tay trái làm ống điều cày rơi xuống đất. K tiếp tục dùng tay, chân đánh H. Bị cáo nhặt ống điều cày lên vụt 03 nhát vào khuỷu tay và bắp tay trái của H. Được mọi người van ngăn, H bỏ ra ngoài quán. Bị cáo chạy vào phòng hát gọi Đ ra để đánh H. Đ ra ngoài hành lang rồi nhặt 02 vỏ chai bia Hà Nội đuổi theo H. Khi H đến cửa phòng VIP 4 thì Đ dùng chai bia ném về phía H nhưng không trúng. Đ tiếp tục đuổi H đến sân quán hát, dùng tay phải đập 01 nhát chai bia vào gáy của H làm chai bia rơi xuống đất. H loạng choạng bỏ chạy ra Quốc lộ 3.

- Bị cáo K khai: Tối ngày 21/12/2022 bị cáo cùng Q, Đ, H và một số người khác dự sinh nhật của Vui. Sau khi uống rượu mọi người cùng nhau đi hát. Trong lúc hát thì H ngồi cạnh Vui và có cầm tay vui. Thấy vậy Q có nói với bị cáo là phải đánh cho H một trận. Khoảng 23 giờ cùng ngày, H ra khỏi phòng hát và đứng nói chuyện điện thoại tại bàn lễ tân. Thấy vậy bị cáo lấy ống điều cày để ở bàn uống nước vụt H 02 nhát vào tay trái. Ống điều cày rơi xuống đất thì Q nhặt lên và vụt H. Được mọi người can ngăn H bỏ về thì Đ từ phòng hát ra hai tay cầm hai vỏ chai bia. Đ ném 01 vỏ chai bia về phía H nhưng không trúng. H chạy ra sân thì Đ đuổi theo đập chai bia vào đầu H. Sau đó H bỏ chạy.

Bị cáo Đ khai: Tối ngày 21/12/2022 bị cáo đang hát trong phòng thì nghe thấy có tiếng hô đánh nhau. Bị cáo chạy ra xem và hai tay cầm 02 vỏ chai bia Hà Nội. Thấy H bỏ chạy thì bị cáo ném 01 vỏ chai bia về phía H. Khi đuổi kịp H bị cáo dùng vỏ chai bia đập vào đầu H.

- Lời khai của bị hại là Trần Huy H
- Lời khai của những người làm chứng
- Kết luận định giám định.

Như vậy, Đoàn Minh Q, Lý Hồng K, Đặng Phú Đ là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi gây tổn thương cơ thể cho Trần Huy

H với tỷ lệ 12%, đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

Tại Điều 134 của BLHS quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm

i, Có tính chất côn đồ.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ). Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Do vậy các bị cáo phải chịu hình phạt mà Điều luật quy định.

{3}. Xét tính chất hành vi:

Xét về tính chất hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác mà trong vụ án này là anh Trần Huy H. Hành vi đó còn làm mất trật tự an toàn xã hội.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét tình tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã “ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” nên cả ba bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo K tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định điểm b khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Về nhân thân của các bị cáo thì thấy: Bị cáo Q khi phạm tội mới đủ 17 tuổi 01 tháng 23 ngày do vậy cần áp dụng Điều 91; 101 của BLHS đối với bị cáo. Bị cáo Q đã bị xử lý hành chính về hành vi “Xúi dục người khác đánh nhau”. Bị cáo Đ đã bị xét xử tội “Cướp tài sản” năm 2010 và năm 2017 bị xử lý hành chính về

hành vi “Đánh nhau”. Đây là tình tiết nhân thân cần xem xét khi quyết định hình phạt.

{6}. Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Bị cáo Q là người khởi xướng và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính. Bị cáo K và Đ là người thực hành với vai trò đồng phạm.

{7}. Về hình phạt:

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của từng bị cáo, thì cần xử phạt bị cáo Q mức án 24 đến 30 tháng tù, bị cáo K mức án từ 30 đến 36 tháng tù, bị cáo Đ mức án từ 36 đến 42 tháng tù là phù hợp.

{8}. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và bị hại không thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường nên Hội đồng xét xử ấn định như sau:

- 15 ngày nằm viện + 15 công phục vụ = 30 công x 250.000 đồng/ công = 7.500.000 đồng.

- Tiền thuốc và viện phí = 19.082.000 đồng

- Tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ sở = 14.900.000 đồng.

Tổng cộng: 41.482.000 đồng. Số tiền trên bị cáo Đ và bị cáo Q có trách nhiệm bồi thường cho anh H.

{9}. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 của BLTTHS.

Tuyên bố: Các bị cáo **Đoàn Minh Q, Lý Hồng K, Đặng Phúc Đ** phạm tội; “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điều 38; Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; 101 của BLHS. Điều 136 của BLTTHS, Nghị quyết 326/2014/NQ - UBTVQH14

Xử phạt: Đoàn Minh Q: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày đi thi hành án.

Áp dụng: Điều 38; Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1 Điều 51(Điểm b khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo K) của BLHS. Điều 136; 329 của BLTTHS, Nghị quyết 326/2014/NQ - UBTVQH14

Xử phạt: Lý Hồng K: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày 09/3/2023. Tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Xử phạt: Đặng Phúc Đ: 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày 09/3/2023. Tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

***Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 BLHS. Các Điều 584; 585; 587 và 590 của BLDS buộc Đoàn Minh Q và Đặng Phúc Đ liên đới bồi thường cho anh Trần Huy H số tiền là 41.482.000 đồng. Cụ thể Đoàn Minh Q 20.741.000 đồng. Đặng Phúc Đ 20.741.000 đồng.

***Về vật chứng:** Lưu giữ 01 đĩa CD – R theo hồ sơ vụ án.

*** Về án phí:** Buộc các bị cáo Q, K, Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung công quỹ nhà nước. Bị cáo Q chịu 1.037.000 đồng, bị các Đ chịu 1.037.000 đồng án phí dân sự sung công quỹ nhà nước.

Báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Đức Long

